

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày: 16-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bon Niêng Ha Krong;
Ông Cil Ha Noen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đắc N, sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1964 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc M (đã chết) và bà Võ Thị P (đã chết); Có vợ là Bùi Thị C và 03 con.

Tiền án: Tại Bản án số 09/2021/HS-ST ngày 13/4/2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 50.000.000 đồng về Tội đánh bạc; bị cáo chấp hành xong ngày 13/3/2024. Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 13/3/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 19/3/2024. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2024 đến ngày 17/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cho bảo lãnh. Bị cáo đang tại ngoại tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn V, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1980 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Lê Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị T (đã chết); Có vợ Vũ Thị H (đã ly hôn) và 02 con.

Tiền án: Tại Bản án số 43/2022/HS-ST ngày 06/12/2022 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 50.000.000 đồng về Tội đánh bạc; bị cáo chấp hành xong ngày 28/8/2024. Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bàn Văn G, sinh ngày: 11 tháng 11 năm 1987 tại Cao Bằng; Nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn D và bà Hoàng Thị M1 (đã chết); có chồng là Lục Thị C1 và 03 con;

Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 09/2024/QĐ-TA ngày 08/8/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Bị cáo chưa chấp hành quyết định này. Nhân thân: Năm 2020 bị Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Ngọc H1, sinh ngày: 27 tháng 7 năm 1978 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc M2 và bà Nguyễn Thị P1 (đã chết); Có vợ Đặng Lê Thị S và 01 con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 13/3/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 19/3/2024. Bị cáo đang tại ngoại thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Người bào chữa cho bị cáo Bàn Văn G: Bà **Nguyễn Ngọc Hoàng G1** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Địa chỉ: Tầng A, khối nhà E tầng khu trung tâm hành chính tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Vũ Thị H2**; Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông **Hà Văn T1**; Sinh năm: 1970. Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 12/3/2024, bị cáo Lê Ngọc H1, Nguyễn Đắc N đến quán cà phê của bà Vũ Thị H2 tại thôn P, xã Đ, huyện Đ để uống nước thì gặp Bàn Văn G, Lê Văn V và Hà Văn T1 cũng đang uống nước tại quán. Tại đây, khi nhìn thấy 01 bộ phin pha cà phê bằng kim loại, bên trong có sẵn 04 quân vị bằng giấy, hình tròn, được cắt từ vỏ bao thuốc lá nên H1, N, G, V rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền mặt. Các bị cáo thống nhất đánh bạc không đầu chón, tiền bỏ vào trong túi quần, áo mặc trên người, khi đánh bạc thì bỏ ra bàn để cá cược, thắng thì cắt tiền vào trong túi, thua thì lấy tiền ra chơi tiếp. Mức sát phạt thấp nhất là 50.000 đồng/ người/ ván, ai muốn làm cái thì cầm bộ phin cà phê bên trong có 04 quân vị để xóc cho những người còn lại đặt chẵn, lẻ. Hà Văn T1 không có tiền nên ngồi xem. Được một lúc thì Bàn Văn G cho T1 100.000 đồng, T1 sử dụng đặt 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng thì thua hết nên tiếp tục ngồi xem các bị cáo đánh bạc, cứ như vậy cho đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ tại vị trí bàn gỗ các bị cáo đánh bạc 100.000 đồng; 01 bộ dụng cụ pha cà phê bằng kim loại; 04 quân vị bằng giấy, hình tròn. T2 trên người Bàn Văn G 50.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu đen. T2 trên người Lê Ngọc H1 2.800.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen; T2 trên người Nguyễn Đắc N 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh; T2 trên người Lê Văn V 1.400.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được vai trò của từng bị cáo như sau: Nguyễn Đắc N mang theo 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt không ăn, không thua nên vẫn còn 2.500.000 đồng. Lê Ngọc H1 mang theo 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt đã ăn được 300.000 đồng nên có 2.800.000 đồng. Lê Văn V mang theo 1.750.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 1.400.000 đồng. Bàn Văn G mang theo 100.000 đồng sử dụng để đánh bạc, sau đó ăn nên cho Hà Văn T1 100.000 đồng, khi bị bắt còn lại 50.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo và T1 sử dụng để đánh bạc là 6.850.000 đồng.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Đắc N, Lê Văn V, Bàn Văn G, Lê Ngọc H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/5/2024, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo

Nguyễn Đắc N và Lê Văn V; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bàn Văn G; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc H1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đắc N, Lê Văn V, Bàn Văn G, Lê Ngọc H1 phạm tội đánh bạc. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc N1 và Lê Văn V mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Bàn Văn G thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam; xử phạt bị cáo Lê Ngọc H1 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.850.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ phin pha cà phê bằng kim loại, bên trong có sẵn 04 quân vị bằng giấy, hình tròn thu được trên chiếu bạc; Đối với các điện thoại di động thu giữ trên người các bị cáo không phát hiện thông tin, dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả cho các bị cáo. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa Nguyễn Ngọc Hoàng G1 tham gia bào chữa cho bị cáo Bàn Văn G: Bị cáo G có hoàn cảnh khó khăn, không được học học hành, trình độ nhận thức của bị cáo hạn chế. Sau khi bị bắt, bị cáo đã biết hành vi của mình sai trái, thực sự ăn năn hối cải nên đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo thời hạn tù bằng với thời hạn tạm giam. Đề nghị áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo G thống nhất với quan điểm người bào chữa, không tranh luận gì thêm, các bị cáo còn lại không tranh luận gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, rất ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 13/3/2024, tại nhà quán cà phê của bà Vũ Thị H2 ở thôn P, xã Đ, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền mặt, không thu xâu, không đập chón, mức sát phạt thấp nhất từ 50.000 đồng/ người/ ván. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng

18 giờ 00 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang. Riêng đối tượng Hà Văn T1 không có tiền nên ngồi xem các bị cáo đánh bạc, được một lúc thì Bàn Văn G cho T1 100.000 đồng, T1 sử dụng đặt 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng thì thua hết nên tiếp tục ngồi xem các bị cáo đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng T1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.850.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Đắc N, Lê Văn V, Bàn Văn G, Lê Ngọc H1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì các bị cáo biết việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội. Hiện nay, tệ nạn đánh bạc trái phép vẫn còn diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân và hạnh phúc của nhiều gia đình, đánh bạc cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đắc N và Lê Văn V từng bị xét xử về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Bàn Văn G và Lê Ngọc H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, vì lợi ích cá nhân, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.850.000 đồng. Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân của các bị cáo.

[5.1] Bị cáo Nguyễn Đắc N và Lê Văn V đều từng bị xét xử và xử phạt 50.000.000 đồng về Tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội đánh bạc do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hai bị cáo đều đã chấp hành hình phạt tiền của bản án trước, trong vụ án này vai trò của hai bị cáo ngang nhau nên cần áp dụng mức hình phạt ngang nhau.

[5.2] Bị cáo Bàn Văn G có 02 tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo bỏ trốn nên chưa thi hành quyết định này, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, tuy nhiên hình phạt nhẹ hơn 02 bị cáo N và V.

[5.3] Đối với bị cáo Lê Ngọc H1 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đánh bạc với mục đích ăn thua bằng tiền nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo đủ để đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là lao động phổ thông, bị cáo H1 bị xử phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu đen thu trên người bị cáo Bàn Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen thu trên người bị cáo Lê Ngọc H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh thu trên người bị cáo Nguyễn Đắc N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh thu trên người bị cáo Lê Văn V, không phát hiện thông tin, dữ liệu liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Số tiền 6.850.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 bộ phin pha cà phê bằng kim loại, bên trong có sẵn 04 quân vị bằng giấy, hình tròn thu được trên chiếu bạc là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn đề khác:

[8.1] Trong vụ án này có đối tượng Hà Văn T1 không có tiền nên có tham gia xem các bị cáo đánh bạc ngay từ đầu, sau đó được bị cáo Bàn Văn G cho 100.000 đồng (là tiền bị cáo G thắng do đánh bạc có được) và tham gia đánh bạc hai ván bằng hình thức xóc đĩa, hành vi của T1 có dấu hiệu của vai trò đồng phạm về tội “đánh bạc” trong vụ án. Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung 02 lần để làm rõ nội dung này, tuy nhiên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm không có căn cứ xác định được tổng số tiền các bị cáo và T1 sử dụng để đánh bạc trong hai ván là bao nhiêu nên không có căn cứ xử lý T1 với vai trò đồng phạm. Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng T1 nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[8.2] Đối với bà Vũ Thị H2 là chủ quán cà phê nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, bà chỉ bán cà phê và bia cho các bị cáo, không biết và không cho phép các bị cáo đánh bạc nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với bị cáo Nguyễn Đắc N và bị cáo Lê Văn V;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 328 Bộ luật Hình sự với bị cáo Bàn Văn G;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự với bị cáo Lê Ngọc H1.

Căn cứ Điều 47, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các điều 106, 135, 136, 299, 326, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đắc N, Lê Văn V, Bàn Văn G, Lê Ngọc H1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc N 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024 đến ngày 19/3/2024 và từ ngày 17/6/2024 đến ngày 17/7/2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn V 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn G 06 (sáu) tháng 08 (tám) ngày tù, bằng thời hạn tạm giam. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Bàn Văn G, nếu bị cáo G không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H1 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.850.000 đồng (sáu triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng), theo biên bản ủy nhiệm chi ngày 20/5/2024 của Công an huyện Đ cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ phim pha cà phê bằng kim loại, bên trong có sẵn 04 quân vị bằng giấy, hình tròn thu được trên chiếu bạc.

- Trả cho bị cáo Bàn Văn G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu đen; Trả cho bị cáo Lê Ngọc H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen; Trả cho bị cáo Nguyễn Đắc N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh; Trả cho bị cáo Lê Văn V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/5/2024 giữa Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông)

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đam Rông (02);
- Chi cục THADS huyện Đam Rông (01);
- Công an huyện Đam Rông (02);
- Bộ phận theo dõi THAHS;
- Các bị cáo; Người có ql, nv liên quan;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hải Dương